|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT DIỄN CHÂU  **TRƯỜNG THCS THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 41 /KH -THCSTN | *Diễn Nguyên, ngày 09 tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư 32/2018/TT BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;

Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh;

Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngay 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong CT GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 cua Bộ trưởng Bộ GDDT;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Công văn số 1496/BGD ĐT-GDTrH ngày 19 tháng 04 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Công văn 407/PGD&ĐT ngày 10/5/2022 về viêc thực hiên CTGDPT 2018

Công văn số 1776/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Công văn số 659/PGD&ĐT-THCS ngày 31/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2022-2023;

Trường THCS Thái Nguyên xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 như sau:

**B. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**I. Mục tiêu**

- Giữ vững nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, chú

trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật và ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội, của học sinh đối với cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Xây dựng KHGD chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho khối 6,7. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo (TNST), đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Trang bị cho HS các kiến thức kỹ năng các môn học; giúp HS biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề của thực tiễn, đáp ứng nhu cầu cuộc sống

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các trường THCS: Tiếp tục giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025” và thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường cho khối 6,7,8.

- Triển khai các chương trình tăng cường trong nhà trường: Học thêm, Tiếng Anh, Giáo dục kĩ năng sống, GD STEM, Câu lạc bộ âm nhạc, Câu lạc bộ thể thao học đường.

- Tổ chức và tham gia có kết quả cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật (KHKT) học sinh trung học cơ sở. Tham gia có hiệu quả cao các cuộc thi, hội thi khác và các phong trào thi đua do Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, Phòng Giáo dục và đào tạo Diễn Châu tổ chức và phát động.

- Tăng cường quản lí chất lượng các buổi dạy học thêm tại trường. Chú trọng đến đối tượng học sinh dưới trung bình.

- Tập trung bồi dưỡng giáo viên chương trình giáo dục phổ thông mới, đẩy mạnh hoạt động chuyên đề chuyên môn cho giáo viên.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Tổ chức các hoạt động VHVN-TDTT và các hoạt động khác để phát huy tối đa năng khiếu và năng lực của từng cá nhân và HS

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, hướng đến việc xây dựng trường học đạt các tiêu chí của mô hình trường tiên tiến, hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời kỳ hội nhập. Là một trong những trường THCS có chất lượng tốt trong huyện.

**II. Chỉ tiêu phấn đấu**

**1. Tập thể:**

- Xếp loại chất lượng đối với tập thể nhà trường: Hoàn thành xuất sắc NV.

- Trường đạt danh hiệu đơn vị: Tập thể Lao động xuất sắc.

- Công đoàn: Tổ chức CĐCS vững mạnh xuất sắc.

- Liên đội: Liên đội vững mạnh tiêu biểu.

- Lớp xuất sắc: 4 lớp; Lớp tiên tiến: 12 lớp;

- Ba tổ đạt LĐ tiên tiến.

**2. Chỉ tiêu cá nhân:**

2.1. CBQL, giáo viên và nhân viên:

- Đánh giá xếp loại viên chức: Phấn đấu 90% CBVC hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Chất lượng đội ngũ:

+ Giáo viên CN giỏi cấp huyện: 01 đồng chí;

+ 100% CBVC đạt trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định;

+ Sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở từ 15 – 20%/tổng số CBVC nhà trường; phấn đấu có sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh;

- Thi đua, khen thưởng:

+ Lao động tiên tiến: 85% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt lao động tiên tiến trở lên;

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở phấn đấu từ 10 – 15% trong tổng số lao động tiên tiến; phấn đấu có CSTĐ cấp tỉnh;

+ Giấy khen của UBND huyện: 01 đồng chí; phấn đấu 01 đồng chí được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen.

2.2. Học sinh:

- Về công tác phổ cập giáo dục:

+ Huy động 100% học sinh hoàn thành CT Tiểu học vào lớp 6;

+ Duy trì sĩ số đạt: 99 – 99.5%;

+ Về phổ cập GDTHCS: Duy trì đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 3.

- Chất lượng giáo dục đại trà:

+ Kết quả xếp loại học lực: Giỏi và tốt: 15% trở lên; Khá 45% trở lên; Trung bình và đạt: dưới 30%; Yếu và chưa đạt: dưới 3%; Kém: 0%.

+ Kết quả xếp loại hạnh kiểm: Tốt, Khá: Trên 95%; TB: dưới 2%; Yếu: 0%.

+ Tỉ lệ lên lớp: trên 99 - 99,5%;

+ Tốt nghiệp THCS: 98 - 100%.

+ Tỉ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: 75%/tổng số học sinh dự thi TS lớp 10 trở lên. Phấn đấu xếp thứ 2 trong 7 trường vùng tuyển sinh Diễn Châu 3.

- Chất lượng HSG các môn văn hóa:

+ HSG các môn văn hóa khối 9 cấp tỉnh: Ít nhất từ 2 đến 4 em, mỗi tổ ít nhất từ 1 đến 2 em;

- HSG các môn văn hóa khối 9 cấp huyện:

+ Chỉ tiêu giao số học sinh được tham gia dự thi HSG lớp 9: Tối thiểu 20% = 38 HS, số lượng học sinh tham gia từng môn giao cho chuyên môn phân công cụ thể;

+ Chỉ tiêu chất lượng HS giỏi cấp huyện lớp 9: Chỉ tiêu chất lượng HS giỏi mỗi môn cấp huyện = điểm chuẩn đậu HSG cấp huyện môn đó của 03 học sinh/môn, riêng môn Tin học là 02 học sinh;

- HSG các môn văn hóa khối 8 cấp huyện:

+ Chỉ tiêu giao số học sinh được tham gia dự thi HSG lớp 8: Tối thiểu 20% = 49 HS, số lượng học sinh tham gia từng môn giao cho chuyên môn phân công cụ thể;

+ Chỉ tiêu chất lượng HS giỏi cấp huyện lớp 8: Chỉ tiêu chất lượng HS giỏi mỗi môn cấp huyện = điểm chuẩn đậu HSG cấp huyện môn đó của 04 học sinh/môn;

- Tin học trẻ cấp huyện: Chỉ tiêu giao 01 học sinh; khuyến khích có học sinh tham gia và đậu Tin học trẻ cấp tỉnh;

- KHKT: Giao tổ KHXH phụ trách và có sản phẩm đạt giải 4 cấp huyện trở lên (nếu có tổ chức)

- Giao lưu Olympic tiếng anh: Có đội tuyển tham gia và giao tổ KHXH phụ trách.

- Tổ chức “Ngày hội STEM cấp trường”; chuẩn bị đội ngũ học sinh và sản phẩm STEM tham gia “Ngày hội STEM cấp huyện” giao tổ KHTN phụ trách.

**C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**I. NHIỆM VỤ**

**1. Thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc**

**1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục:**

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD lớp 8, 9:

| **TT** | **Môn học** | **Số tiết lớp 8** | | | **Số tiết lớp 9** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HK1** | **HK2** | **CN** | **HK1** | **HK2** | **CN** |
| 1 | Toán | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** |
| 2 | Lý | 18 | 17 | **35** | 36 | 34 | **70** |
| 3 | Hóa | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |
| 4 | Sinh | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |
| 5 | Công nghệ | 36 | 17 | **53** | 18 | 17 | **35** |
| 6 | Thể dục | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |
| 7 | Tin học |  |  |  | 36 | 34 | **70** |
| 8 | Văn | 72 | 68 | **140** | 90 | 85 | **175** |
| 9 | Lịch sử | 36 | 17 | **53** | 18 | 34 | **52** |
| 10 | Địa lý | 18 | 34 | **52** | 36 | 17 | **53** |
| 11 | GDCD | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |
| 12 | Ngoại ngữ | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** |
| 13 | Âm nhạc | 18 | 17 | **35** |  | 17 | **17** |
| 14 | Mỹ thuật | 18 | 17 | **35** | 18 |  | **18** |
| 15 | HĐ tập thể | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |
| 16 | HĐ NGLL | 9 | 9 | **18** | 9 | 9 | **18** |
| 17 | TC văn | 18 | 17 | **35** |  |  |  |
| 18 | TC Mỹ thuật | 18 | 17 | **35** |  |  |  |
|  | Tổng số tiết | 540 | 511 | **1051** | 558 | 519 | **1068** |
|  | Số tiết/tuần(cả năm học) | **30** | | | **30.5** | | |

-Về khung chương trình các môn học và HĐGD lớp 6,7

| **Nội dung giáo dục** | **Số tiết lớp 6** | | | **Số tiết lớp 7** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn học bắt buộc** | **HK1** | **HK2** | **CN** | **HK1** | **HK2** | **CN** |
| Ngữ văn | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** |
| Toán | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** |
| Ngoại ngữ 1 (Tiếng anh) | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** |
| Giáo dục công dân | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |
| Lịch sử và Địa lí | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** |
| Khoa học tự nhiên | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** |
| Công nghệ | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |
| Tin học | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |
| Giáo dục thể chất | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |
| Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |
| **Hoạt động giáo dục bắt buộc** |  |  |  |  |  |  |
| Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** |
| Nội dung giáo dục của địa phương | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |
| Ngoại ngữ 2 |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số tiết học/năm học** *(không kể các môn học tự chọn)* | **522** | **493** | **1015** | **522** | **493** | **1015** |
| **Số tiết học trung bình/tuần***(không kể các môn học tự chọn)* | **29** | | | **29** | | |

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục *(Phụ lục kèm theo)*

**1.2. Tổ chức thực hiện:**

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD

- Thực hiện các kiến nghị trong phiếu thẩm định KHGD các môn học/ HĐGD kèm theo.

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục (*Phụ lục kèm theo*)

b. Tổ chức thực hiện:

\*  *Ban Giám hiệu:*

- Dựa trên nội dung chương trình và khung chương trình của Bộ GD&ĐT, tổ chức cho nhà giáo nghiên cứu kỹ nội dung từng bài, từng chương và cả học kỳ, cùng với hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Phòng GD&ĐT Diễn Châu.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, có kế hoạch dạy bù kịp thời những môn/lớp chậm chương trình. Xử lý nghiêm những giáo viên dạy không đúng theo chương trình đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

\* *Tổ, nhóm chuyên môn:*

Các tổ, nhóm chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch giảng dạy, lập kế hoạch chi tiết việc thực hiện chương trình.

*-* Các tổ/nhóm chuyên môn triển khai, rà soát nội dung chương trình, sách giáo khoa, sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trên cơ sở phát triển năng lực của học sinh mà xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh và thực tế của nhà trường

*-* Mỗi tháng 1 lần, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình của giáo viên tổ, thông báo kịp thời với giáo viên thông qua họp tổ chuyên môn.

\*  *Giáo viên:*

- Giáo viên soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp, hồ sơ giảng dạy đúng quy định, chấm trả bài kịp thời và đúng quy chế, dành thời lượng thích đáng cho luyện tập, ôn tập, thực hành, kiểm tra định kỳ. Đảm bảo thời điểm kết thúc học kỳ, kết thúc năm học thống nhất theo kế hoạch thời gian và khung phân phối chương trình của Bộ.

- Lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục pháp luật, an ninh quốc phòng, phòng chống tham nhũng, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo,văn hóa lịch sử Đông Nam Á, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông,... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Giáo viên đăng kí dạy bù, yêu cầu khoa học, hợp lí.

- Thông qua kiểm tra hồ sơ giáo án, lịch báo giảng, dự giờ giáo viên để đánh giá việc thực hiện chương trình và chuẩn KTKN môn học.

- Đối với chương trình dạy thêm, bồi dưỡng HSG giao cho các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng, kí duyệt rồi mới được thực hiện.

**2. Thực hiện chương trình giáo dục tăng cường**

**2.1. Xây dựng chương trình giáo dục Tiếng Anh tăng cường:**

- Tiếp tục nghiên cứu và triển khai chương trình tăng cường dạy và học tiếng Anh theo hướng dẫn của Công văn số 1530/SGD&DT-GDCN-GDTX ngày 05/8/2021 của Sở GDĐT; Công văn số 819/PGD&ĐT ngày 13/8/2021 của Phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo và Chương trình tăng cường tiếng Anh trong các CSGD trên địa bàn huyện Diễn Châu.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện chương trình Tiếng anh tăng cường năm học 2022-2023.

**2.2. Xây dựng chương trình giáo dục KNS cho học sinh:**

- Tiếp tục nghiên cứu và triển khai chương trình giáo dục KNS cho Học sinh

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện chương trình giáo dục KNS năm học 2022-2023.

- Thông qua họp PHHS đầu năm triễn khai Kế hoạch đến từng lớp đểPhụ huynh nắm được.

**3.Tổ chức dạy thêm, học thêm:**

a. Xây dựng nội dung:

- Nội dung: Tổ chức dạy thêm các môn Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD.

- Thời lượng cụ thể:

+ Số lượng buổi học thêm từng môn trong năm học như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn**  **Khối** | **Toán** | **Văn** | **Anh** | **KHTN** | **LS&ĐL** | | **GDCD** | **Tổng** |
| **Sử** | **Địa** |
| **Khối 6** | 17 | 17 | 14 | 12 | 4 | 4 | 2 | 70 |
| **Khối 7** | 17 | 17 | 14 | 12 | 4 | 4 | 2 | 70 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn**  **Khối** | **Toán** | **Văn** | **Anh** | **Lý** | **Hóa** | **Sinh** | **Sử** | **Địa** | **GDCD** | **Tổng** |
| **Khối 8** | 16 | 16 | 12 | 6 | 6 | 4 | 4 | 4 | 2 | 70 |
| **Khối 9** | 16 | 16 | 12 | 6 | 6 | 4 | 4 | 4 | 2 | 70 |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn**  **Khối** | **Toán** | **Văn** | **Anh** | **Tổng** | **Ghi chú** |
| **Tăng cường cho các môn thi TS khối 9** | 5 | 5 | 5 | 15 |  |

+ Hình thức tổ chức:

Tổ chức các lớp học theo năng lực, phân công giáo viên có đủ năng lực và phẩm chất đứng lớp giảng dạy.

b. Tổ chức thực hiện:

+ Nhà trường họp phụ huynh đầu năm, phổ biến các văn bản về dạy thêm học thêm, phổ biến chủ trương về vấn đề học thêm.

+ Hướng dẫn học sinh có nhu cầu học thêm làm đơn xin đăng ký học thêm, có sự đồng ý của phụ huynh.

+ Các lớp tổng hợp đơn, danh sách đăng kí học theo từng lớp, báo cáo với ban giám hiệu.

+ Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dạy thêm theo nhu cầu.

+ Phân công giáo viên giảng dạy các lớp là các giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy, có năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, có uy tín với phụ huynh, học sinh; Giáo viên làm đơn đăng kí dạy thêm.

+ Các nhóm chuyên môn họp, thảo luận, xây dựng khung chương trình dạy thêm, phù hợp với đối tượng trung bình, yếu và đối tượng khá giỏi.

+ Xếp thời khóa biểu dạy thêm: tối đa 3 buổi chiều/lớp/ tuần.

+ Phân công kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm được đưa vào kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

**4. Tổ chức dạy học theo dự án, theo phương thức giáo dục STEM**

a. Xây dựng chủ đề :

* Thực hiện theo Công văn số 1677/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học từ năm học 2020-2021.

- Yêu cầu cần đạt:

+ Nhằm hình thành, rèn luyện tri thức, năng lực cho học sinh thông qua các đề tài, các bài học, các chủ đề có nội dung thực tiễn.

+ Trong quá trình dạy học, các kiến thức và kỹ năng thuộc các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học được hình thành và phát triển thông qua việc vận dụng, phối hợp chúng để giải quyết vấn đề thực tiễn được đặt ra.

+ Giáo dục STEM đề cao hoạt động thực hành và phương pháp mô hình trong giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng. Từ đó rèn luyện cho HS năng lực tư duy, sáng tạo, tranh luận, phản biện, …

+ Giáo dục STEM cũng trang bị cho HS những kỹ năng phù hợp: Tư duy phản biện và sáng tạo, kỹ năng diễn đạt và thuyết trình, kỹ năng trao đổi và cộng tác, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc theo dự án …

b. Tổ chức thực hiện:

\* Giáo viên bộ môn: Các môn Toán, Lý, Hoá, Sinh, Tin, Công Nghệ thực hiện theo kế hoạch. Phối hợp với giáo viên các môn học liên quan để triển khai dạy học đạt hiệu quả. Giáo viên bộ môn thuộc tổ KHXH có thể thực hiện dạy học theo dự án, dạy học gắn liền với thực tiễn theo các hình thức khác.

\* Tổ chuyên môn: Phân công giáo viên hỗ trợ, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra.

**5. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập**

***5.1. Nội dung bồi dưỡng HSG :***

\* Nội dung: Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi gồm:

- Đội tuyển HSG các môn văn hóa 8,9 cấp trường, cấp huyện

- Đội tuyển Toán tuổi thơ đối với lớp 8.

- Đội tuyển Tin học trẻ.

- Kịp thời đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao trong các cuộc thi; giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi.

\* Thời lượng: Bồi dưỡng HSG các khối lớp, mỗi môn:30 buổi/khối/năm trở lên

Phân công GV bồi dưỡng:

| **TT** | **Môn** | **Khối lớp** | **Họ tên giáo viên phụ trách** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Toán | 9 | Lê Thị Hoa |
| 2 | Vật lý | 9 | Trần Hiền Lương |
| 3 | Hóa học | 9 | Võ Thị Nga |
| 4 | Sinh học | 9 | Bùi Thị Hồng Nhung |
| 5 | Ngữ văn | 9 | Trần Thị Lan Hương |
| 6 | Lịch sử | 9 | Phan Thị Dung |
| 7 | Địa lý | 9 | Phạm Thị Thanh |
| 8 | Tiếng Anh | 9 | Nguyễn Thị Hảo |
| 9 | GDCD | 9 | Phan Thị Xoan |
| 10 | Tin học | 9 | Tăng Thị Hằng |
| 11 | Toán | 8 | Nguyễn Thị Thu Na |
| 12 | Vật lý | 8 | Trần Hiền Lương |
| 13 | Hóa học | 8 | Vũ Thị Yến |
| 14 | Sinh học | 8 | Hoàng Lê Na |
| 15 | Ngữ văn | 8 | Nguyễn Thị Thuý Hằng |
| 16 | Lịch sử | 8 | Phan Thị Dung |
| 17 | Địa lý | 8 | Phạm Thị Thanh |
| 18 | Tiếng Anh | 8 | Lê Thị Thanh Trâm |
| 19 | GDCD | 8 | Phan Thị Xoan |
| 20 | Tin học trẻ | 9 | Tăng Thị Hằng |

+ Hình thức tổ chức:

*\* Ban Giám hiệu*

- Chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG như phân công giáo viên dạy như thời khóa biểu, ký duyệt kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên dạy. Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường như cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị để đảm bảo chất lượng dạy học.

- Lập phương án tuyển chọn, quyết định đội tuyển trên cơ sở đề xuất của giáo viên.

- Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG.

*\* Tổ chuyên môn*

**-** Cuối mỗi năm học các tổ chuyên môn tiến hành tuyển chọn các em có năng khiếu và thành lập đội tuyển chuẩn bị cho kỳ thi học sinh giỏi của năm học tiếp theo.

**-** Đề xuất giáo viên dạy bồi dưỡng theo năng lực và khả năng của mỗi người.

- Tổ chuyên môn có trách nhiệm phụ trách các môn học liên quan đến tổ mình phụ trách.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Chủ trì các chuyên đề do tổ phụ trách.

- Cùng với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn lập hồ sơ dự thi HSG.

*\* Đối với giáo viên bồi dưỡng HSG*

- Giáo viên phụ trách phải có kế hoạch về chương trình dạy, nội dung dạy và kế hoạch kiểm tra, chọn lọc đội tuyển của bộ môn này. Khi có sự điều chỉnh về nội dung, chương trình, số lượng học sinh tham gia cần báo cho Ban giám hiệu trường.

- Hàng tháng báo cáo với BGH các vấn đề liên quan về công tác bồi dưỡng.

- Có giáo án dạy bồi dưỡng. Đảm bảo đúng tiến độ theo yếu cầu của BGH. Trang bị kiến thức cơ bản chính xác, khoa học.

- Đảm bảo điểm trung bình môn, điểm kiểm tra học kì môn dự thi học sinh giỏi huyện phải từ khá trở lên.

- Dạy đúng theo kế hoạch, sát với chương trình. Thực hiện đúng theo lịch đã phân công.

***5.2. Nội dung phụ đạo HS gặp khó khăn trong học tập:***

-  Nội dung ôn tập, phụ đạo chủ yếu tập trung vào việc bổ sung những kiến thức còn thiếu hụt, những kỹ năng còn yếu của học sinh

- Củng cố, ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu những kiến thức đã học để học sinh nắm vững kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học;

- Chương trình phụ đạo thực hiện theo kế hoạch phụ đạo đã được tổ, nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng cho từng chương, từng khối lớp. Trong quá trình phụ đạo, có thể điều chỉnh kế hoạch, nội dung và phương pháp cho phù hợp với đối tượng học sinh của lớp mình phụ trách.

+ Thời lượng: 2 buổi/môn/khối *(mỗi khối lập thành 01 lớp)*, bắt đầu từ tháng 10; Mỗi buổi 3 tiết

Phân công GV dạy:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn** | **Khối lớp** | **Họ tên giáo viên phụ trách** |
| 1 | Toán | 6 | Chu Thị Luân |
| 2 | Văn | 6 | Trương Thị Quế |
| 3 | Anh | 6 | Nguyễn Thị Hải |
| 4 | Toán | 7 | Tăng Thị Lâm |
| 5 | Văn | 7 | Trương Thị Dung |
| 6 | Anh | 7 | Ngô Sỹ Long |
| 7 | Toán | 8 | Nguyễn Đức Thuận |
| 8 | Văn | 8 | Trần Thị Ngọc Quý |
| 9 | Anh | 8 | Lê Thị Thanh Trâm |
| 10 | Toán | 9 | Đinh Viết Lợi |
| 11 | Văn | 9 | Nguyễn Thị Thu Trang |
| 12 | Anh | 9 | Nguyễn Thị Hảo |

+ Hình thức tổ chức:

*\* Đối với Ban Giám hiệu*

- Xây dựng kế hoạch, xếp thời khóa biểu phụ đạo học sinh yếu, kém đồng thời triển khai, đôn đốc các tổ chuyên môn và duyệt kế hoạch giảng dạy và phụ đạo học sinh yếu kém theo kế hoạch chung của trường.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ học sinh, đặc biệt là những cha mẹ có con em thuộc diện phải phụ đạo để thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

*\* Đối với Tổ Chuyên môn*

- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng chương trình phụ đạo phù hợp với thời khóa biểu. Chú ý động viên, tạo cơ hội cho học sinh yếu ngay trong giờ học chính khóa. Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh khá giúp đỡ học sinh yếu; xây dựng đôi bạn cùng tiến.

- Xây dựng các chủ đề phụ đạo theo từng chương, theo từng khối lớp.

- Quản lý, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

- Tổ chức rút kinh nghiệm việc phụ đạo và báo cáo tình hình và kết quả thực hiện.

***\* Giáo viên bộ môn***

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch phụ đạo đã được thống nhất ở tổ chuyên môn và kế hoạch của nhà trường;

- Có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ, giúp các em đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học;

- Trong quá trình phụ đạo cần lưu ý nắm bắt được đối tượng, năng lực nhận thức, phát hiện hỏng về kiến thức, chưa có phương pháp nhận thức môn học;

- Thông báo thường xuyên về tình hình phấn đấu, học tập của học sinh cho GVCN để có biện pháp giáo dục đồng thời đảm bảo sĩ số học sinh học phụ đạo.

***\* Giáo viên chủ nhiệm:***

- Lập danh sách học sinh gặp khó khăn trong học tập, học sinh yếu kém báo cáo Phó Hiệu trưởng để tổng hợp, lập danh sách để tổ chức lớp học.

- Phối hợp với giáo viên bộ môn quản lý, đôn đốc học sinh tham gia đầy đủ các buổi học phụ đạo theo lịch của giáo viên bộ môn;

- Thường xuyên liên lạc với gia đình học sinh để phối hợp, động viên các em tham gia học tập đầy đủ.

*\* Đối với Ban đại diện Cha mẹ học sinh*

- Phối hợp chặt chẽ với GVCN lớp theo dõi tình hình học tập của học sinh.

- Tham gia quản lý, giáo dục học sinh.

- Phản hồi kịp thời đến GVCN khi có trường hợp học sinh không thực hiện tốt quy định học phụ đạo.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho con em tham gia học tập đạt kết quả tốt.

**6. Công tác giáo dục học sinh hòa nhập khuyết tật**

Tiếp tục thực hiện quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật; Công văn số 1765/SGD&ĐT – GDTrH ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học; công văn số 1805/PGD&ĐT-THCS của Phòng GD-ĐT Diễn Châu ngày 27/9/2019 về việc hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học.

- 100% học sinh khuyết tật được tuyển thẳng vào lớp 6 đầu cấp khi có đủ hồ sơ theo quy định và công văn hướng dẫn tuyển sinh hàng năm; được ghi tên trong sổ đăng bộ, sổ điểm và có học bạ như học sinh bình thường. Học sinh khuyết tật có nhu cầu học tập được tạo điều kiện để học tập tại trường.

- Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của học sinh.

- Đánh giá, xếp loại (như học sinh bình thường) đối với học sinh có khả năng đáp ứng được chương trình, nhưng giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học.

- Chủ động phối hợp với tổ, nhóm chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo hướng dẫn giáo dục học sinh khuyết tật.

- Phối hợp tốt với gia đình, các tổ chức xã hội trong GD học sinh khuyết tật.

**7. Tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật (Nếu tổ chức).**

- Căn cứ vào đăng kí của học sinh, tổ KHXH cử giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài nghiên cứu KHKT.

- Nhà trường sẽ tổ chức nghiệm thu đề tài KHKT để lựa chọn đề tài đạt yêu cầu và dự thi cấp huyện. Thời gian:

Cuộc thi cấp trường được tổ chức trong tháng 10/2022.

Cuộc thi cấp huyện được tổ chức vào tháng 11/2022 (Dự kiến).

**8. Nâng cao chất lượng viết SKKN, làm đồ dùng dạy học**

Thực hiện Công văn 1735/SGD&ĐT–GDCN&GDTX ngày 19/9/2019 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn hoạt động SKKN

- Cho GV đăng kí đề tài SKKN từ đầu năm. Đặc biệt chú ý những đề tài nhằm giải quyết những vấn đề mới của giáo dục, những khó khăn trong quá trình dạy học.

- Đối với đồ dùng dạy học: Giao cho hai tổ chuyên môn phân công và chỉ đạo giáo viên làm những đồ dùng thiết thực, mang lại hiệu quả trong quá trình dạy học. Sau khi có ý tưởng, tổ chuyên môn phải lập kê hoạch trình BGH để triển khai làm đồ dùng dạy học dự thi cấp huyện *(nếu có).*

**9. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

Về công tác chỉ đạo, điều hành, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra công nhận PCGD THCS: Thực hiện theo Công văn số 584/PGD&ĐT-CNTT ngày 02/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn bổ sung công tác PCGD-XMC năm 2022.

Để thực hiện công tác PCGD năm 2022 nhà trường tham mưu với chính quyền 2 địa phương kiện toàn BCĐ PCGD. Tăng cường bồi dưỡng cho GV về trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, về chuẩn nghề nghiệp; Tăng cường huy động các đối tượng diện PCGD THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục.

**10. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (CQG) theo Thông tư số 18/2018/TT-BDGĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT (Thông tư 18/2018/TT-BDGĐT).

- Về CSVC, TBDH: Tham mưu lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia; tranh thủ cao nhất sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và tài trợ từ các tổ chức, cá nhân để tăng cường CSVC, TBDH và các điều kiện khác cho nhà trường nhằm từng bước đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt CQG. Việc tăng cường CSVC cần lưu ý đảm bảo tiêu chuẩn theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT.

- Về đội ngũ: Xây dựng kế hoạch để thực hiện theo Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS năm 2021.

- Về hoạt động chuyên môn của nhà trường: Thực hiện tốt việc xây dựng KHGD tổ chuyên môn; Lựa chọn các chuyên đề nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục phù hợp với đặc thù của nhà trường; thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo các Thông tư của Bộ GDĐT; thực hiện thực chất việc đánh giá, rà soát, đánh giá hiệu quả các kế hoạch/giải pháp đã triển khai theo học kỳ/năm học.

- Về hồ sơ, minh chứng:

+ Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ của nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn/cá nhân theo quy định tại Điều lệ trường trung học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; là những hình ảnh, video clip liên quan đến các hoạt động nhà trường đã triển khai; các biên bản rà soát, đánh giá, sinh hoạt chuyên đề,… thể hiện trong Sổ ghi chép của tổ chuyên môn.

+ Hồ sơ thể hiện cho quá trình và kết quả các hoạt động của nhà trường theo quy định; không tạo thêm, khôi phục, nhân bản hồ sơ.

+ Tiến hành sắp xếp hồ sơ theo nội dung công việc. Một hồ sơ có một mã hóa và sử dụng cho nhiều chỉ báo khác nhau, được lưu trữ trong 5 năm, đảm bảo khoa học, thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng trong hoạt động của nhà trường.

**11. Các hoạt động giáo dục**

***11.1. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.***

a. Xây dựng nội dung:

+ Nội dung:

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh như: luật Giáo dục, luật ATGT, luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản về quy chế dân chủ trong trường học, các văn bản về năm trật tự và văn minh đô thị, năm kỉ cương hành chính, phòng chống cháy nổ, phòng chống ma túy, HIV/AIDS; luật bảo vệ môi trường, luật ATTP, môi trường biển và quần đảo Hoàng Sa, bảo vệ bí mật của nhà nước, trong đó chú trọng tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật sát các đối tượng trong nhà trường.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh tích cực phê và tự phê để hạn chế những biểu hiện tiêu cực trong nhà trường. Bảo đảm an toàn về tài sản, không để xảy ra các vụ việc mất an ninh. Đảm bảo trật tự kỷ luật trong các tiết học.

+ Thời lượng: Mời chuyên viên các lĩnh vực về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho HS toàn trường ít nhất 1 lần/năm. Ngoài ra lồng ghép tuyên truyền trong các giờ chào cờ, NGLL, hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp đối với HS lớp 6,7.

+ Hình thức tổ chức:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức: Quán triệt các văn bản chỉ đạo, các quy định về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện.Tăng cường số lượng và chất lượng tài liệu giáo dục pháp luật bổ sung cho thư viện trường học nhằm phát huy có hiệu quả vai trò tủ sách pháp luật trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật PBGDPL cho đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thường xuyên cập nhật kiến thức pháp luật mới để tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động giáo dục.

b. Tổ chức thực hiện:

- Thành lập ban ANTH, có kế hoạch chương trình hoạt động cụ thể, thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng của học sinh và cán bộ giáo viên. Phát động học sinh xây dựng phong trào an ninh trật tự của nhà trường, phát hiện, báo cáo các học sinh có biểu hiện xấu cho Ban an ninh bằng trực tiếp hay gián tiếp thông qua hộp thư. Thành lập các tổ chức tự quản trong lớp. Ban an ninh kết hợp với các lực lượng để hoạt động có hiệu quả trong công tác ANTT và giáo dục học sinh cá biệt.

- Hội đồng kỷ luật nhà trường có hình thức xử phạt nghiêm minh đối với những em đánh nhau, gây rối, ăn cắp, vi phạm luật giao thông bỏ giờ, bỏ tiết, đánh điện tử, đi xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm. Xử lý nghiêm, dứt điểm những trường hợp học sinh, giáo viên vi phạm an ninh trường học**.**

***11.2. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao***

a. Xây dựng nội dung:

Công văn so 652/PGD&ĐT-GDTC ngày 29/8/2022 của Phòng GD&ĐT Diễn Châu về thực hiện công tác GDTC và hoạt động thể thao trường học năm học 2022-2023 và các văn bản hướng dẫn về Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao .

+ Nội dung :

+ Tổ chức các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, TDTT vào các ngày lễ như 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 26/3...

+ Tổ chức hội khỏe phù đổng cấp trường vào dịp 20/11.

+ Thực hiện đầy đủ các chủ đề hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết thể dục, mỹ thuật, âm nhạc theo quy định.

+ Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học; tuyên truyền để học sinh hiểu đúng ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát trong các lễ chào cờ đầu tuần, trong các hoạt động tập thể; Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và duy trì thực hiện thường xuyên trong năm học.

+ Thời lượng : Tổ chức ít nhất được 3 cuộc thi lớn trong năm.

+ Hình thức tổ chức:

- Giáo viên các môn âm nhạc, mỹ thuật, thể dục có kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng khiếu và đam mê khám phá văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT được tổ chức bằng liên hoan văn nghệ, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, các cuộc giao lưu...

b. Tổ chức thực hiện:

\*  *Đối với Ban tổ chức:*

- Xây dựng, tham mưu với Ban giám hiệu và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động văn nghệ, TDTT đến tập thể giáo viên, các chi đội trong nhà trường để quán triệt thực hiện.

- Thành lập Ban tổ chức, các tiểu ban phụ vụ cho các hoạt động. Trưởng các tiểu ban phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong ban để hoàn thành tốt hoạt động.

\*  *Đối với GVCN*:

- Theo dõi, quản lý, đôn đốc HS tham gia có hiệu quả các cuộc thi

\*  *Đối với các Chi đội*:

- Động viên và tạo điều kiện cho đội viên tham gia.

- Đăng kí nội dung theo đúng chủ đề và thời gian; tổ chức luyện tập và đầu tư tốt cho các tiết mục tham gia.

***11.3. Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, Câu lạc bộ học tập***

a) Xây dựng nội dung:

+ Nội dung;

- Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho học sinh học tập ở trường, ở nhà.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo

- Tổ chức dạy học gắn liền với di sản văn hóa, với các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ ở địa phương

- Tổ chức các câu lạc bộ, ngoại khóa thực sự hỗ trợ có hiệu quả cho chất lượng dạy và học.

+ Thời lượng: Tổ chức ít nhất 2 Câu lạc bộ và 1 ngoại khóa trong năm học.

Tổ KHXH: Thành lập và tổ chức tốt 1 CLB Tiếng Anh, 1 Câu lạc bộ lịch sử và 1 CLB Nghệ thuật.

Tổ KHTN: Thành lập và tổ chức tốt 1 CLB “ STEM”.

+ Hình thức tổ chức:

Câu lạc bộ : Tổ chức theo từng nhóm HS yêu thích bộ môn dưới hình thức trao đổi, đối thoại, sân khấu hóa….

CLB tổ chức có định kì theo tháng, kết hợp với các ngày lễ lớn của dân tộc như 20/10, 20/11, 22/12, Tết cổ truyền, 8/3, 26/3, 30/4-1/5

Ngoại khóa: Tổ chức theo khối, liên khối dưới hình thức thăm quan, trải nghiệm thực tế.

- Hình thức tổ chức: Hoạt động dưới nhiều hình thức như sinh hoạt tập thể, hoạt động nhóm nhỏ, tổ chức giao lưu văn hóa văn nghệ, tập san, cắm hoa, thuyết trình, các cuộc thi tìm hiểu theo chủ đề… Tùy vào tình hình thực tế của nhà trường để có những hoạt động phù hợp, thiết thực.

b. Tổ chức thực hiện:

\*  *Ban Giám hiệu*

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban tổ chức bao gồm các thành viên Ban giám hiệu, Giáo viên chủ nhiệm, tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, giáo viên Tổng phụ trách.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể. Triển khai kế hoạch xuống các tổ, bộ phận

- Duyệt thành phần tham gia và phụ trách các lớp. Chỉ đạo phối hợp CMHS, các đoàn thể, tổ chức để thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo hoạt động báo cáo tổng kết

\*  *Tổ trưởng chuyên môn*

- Tổ chức họp tổ triển khai kế hoạch.

- Chỉ đạo các nhóm chuyên môn thực hiện:

Định hướng kiến thức, kỹ năng, năng lực. Hướng dẫn học sinh tự học, tự khai thác các tài liệu và chuẩn bị cho các hoạt động

Giao nhiệm vụ học tập, báo cáo.

- Tổ chức xây dựng các hoạt động, phân công giáo viên tham gia, tổ chức hoạt động cho các lớp:

Phân công nhóm biên soạn hệ thống mục tiêu, phiếu học tập, yêu cầu sản phẩm và nội dung tham gia hoạt động.

- Tổ chức nghiệm thu, đánh giá sau các hoạt động đối với học sinh của các môn học; rút kinh nghiệm đối với giáo viên về phương pháp tổ chức và năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

\*  *GVCN, giáo viên bộ môn:*

- Tổ chức họp triển khai kế hoạch tới học sinh và phụ huynh. Triển khai tuyên truyền và lấy ý kiến PHHS về chủ trương và kế hoạch học tập trải nghiệm của nhà trường. Vận động xã hội hóa kinh phí, nhân lực hỗ trợ phục vụ hoạt động của học sinh.

- Phân công công việc, hướng dẫn cho học sinh chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho các hoạt động theo yêu cầu của BTC, quán triệt ý thức tham gia hoạt động, chuẩn bị quân tư trang, đồ dùng học tập, sức khỏe ...Quản lý chung tất cả các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

- Tổ chức nghiệm thu, báo cáo các hoạt động

\* *Tổng phụ trách:*

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá chương trình rèn luyện đội viên và kế hoạch tổ chức lễ Trưởng thành Đội viên.

- Thiết kế và tổ chức hoạt động team building và hoạt động của Đoàn, Đội.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên, học sinh các lớp tham gia các hoạt động.

- Phân công Đoàn viên giáo viên hỗ trợ các hoạt động cùng GVCN, phụ huynh học sinh.

- Phối hợp đánh giá quá trình học tập ( trước, trong và sau các hoạt động).

\*  *Học sinh*

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của Ban tổ chức lớp học. Chủ động và tích cực tham gia hoạt động theo kế hoạch.

- Chủ động khai thác, thu thập tư liệu học tập theo định hướng của giáo viên từng môn học để làm báo cáo chung và hoàn thành phiếu học tập sau các hoạt động.

***11.4. Hoạt động giáo dục NGLL đối với các lớp 8,9****:* *(Có kế hoạch đính kèm)*

1. Xây dựng nội dung:

**- Thời lượng:** 2 tiết/ tháng/lớp (một năm học 18 tiết/1 lớp).

**- Nội dung tích hợp:**

***+*** DSMT, trật tự ATGT.

+ Giáo dục bảo vệ sức khỏe, phòng chống bệnh tật, dịch bệnh, HIV/AIDS.

+ Giáo dục chăm sóc sức khỏe vị thành niên.

+ Các nhiệm vụ chính trị-xã hội của địa phương và đất nước, giáo dục phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội.

**- Phân công thực hiện:**

**+ Các giáo viên chủ nhiệm năm học 2022-2023 dạy GD NGLL cho lớp mình phụ trách.**

**+** Hỗ trợ các hoạt động ngoài trời: Thầy Ngô Xuân Hùng và thầy Nguyễn Đức Thuận (Tổng phụ trách đội).

- Thời gian thực hiện:

+ GVCN thực hiện 2 tiết/1 tháng/1 lớp xếp vào thời khoá biểu học chính thức vào tiết 1 và 2 buổi chiều*(Có TKB kèm theo).*

*+*Các tháng thực hiện tại trường:Từ tháng 9/2022 – tháng 5/2023.

2. Tổ chức thực hiện:

\* *Ban giám hiệu*: lên kế hoạch, phân công cụ thể giáo viên giảng dạy, phân công GV hỗ trợ trong quá trình thực hiện. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời khắc phục những hạn chế yếu kém.

\* *Giáo viên giảng dạy*: thực hiện lên lớp theo lịch phân công, có kế hoạch soạn nội dung lên lớp phù hợp với kế hoạch và PPCT GD NGLL, phù hợp với đối tượng học sinh. Kết hợp với giáo viên tổng phụ trách Đội, phụ trách Đoàn thanh niên để thực hiện có hiệu quả; hỗ trợ khi thực hiện hoạt động ngoài trời.Thực hiện đúng lịch phân công, đảm bảo thời gian theo quy định. Cập nhật đủ thông tin trong sổ đầu bài, lịch báo giảng.

\* *Tổng phụ trách đội*: có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ các hoạt động GD NGLL cho giáo viên giảng dạy khi được phân công hoặc yêu cầu.

\* *Học sinh*: chấp hành nghiêm túc nội quy của trường, lớp; có ý thức giữ gìn trật tự, an ninh trường học; tham gia đầy đủ các hoạt động GD NGLL.

***11.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và công tác tư vấn cho học sinh:***

***11.5.1. Giáo dục hướng nghiệp****.* *(Kế hoạch đính kèm)*

a. Xây dựng nội dung: Tiếp tục triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của thủ tướng Chính phủ và Công văn số 1547/SGD&ĐT-GDCN-GDTX ngày 26/8/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

**-** Thời lượng dạy Giáo dục hướng nghiệp: 1 tiết/tháng; tổng thời lượng 9 tiết/năm học (từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023).

**-** Đối tượng học tập: Học sinh khối lớp 9

**-** Giáo viên giảng dạy: Phó hiệu trưởng dạy giáo dục hướng nghiệp kết hợp với GV Trung tâm GDTX- GDNN huyện.

- Phương thức thực hiện: Dạy theo chủ đề, dạy vào tiết 3 buổi chiều sau 2 tiết GD NGLL.

b. Tổ chức thực hiện:

- Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh trung học cơ sở.

- Ban giám hiệu: Có trách nhiệm lên kế hoạch, phân công cụ thể giáo viên giảng dạy, phân công GV hỗ trợ trong quá trình thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, dự giờ để kịp thời khắc phục những hạn chế yếu kém.

- Giáo viên giảng dạy: Thực hiện lên lớp theo lịch phân công, có kế hoạch soạn nội dung lên lớp phù hợp với kế hoạch và PPCT GDHN, phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường thông qua chương trình giảng dạy và các hoạt động tham quan ngoại khoá.

- 100% học sinh lớp 9 tham gia học hướng nghiệp. Đầu năm học nhà trường lên kế hoạch học Hướng nghiệp quy định theo hình thức tập trung cả khối 9: học kì I học 5 tiết, học kì II học 4 tiết, chú ý kết hợp rèn kỹ năng sống cho học sinh.

***11.5.2. Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS***

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng HS sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của HS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học cơ sở; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS trung học cơ sở. Thực hiện công tác phân luồng HS sau THCS đảm bảo đúng quy định, quyền học tập của HS. Công tác hướng nghiệp, phân luồng chú trọng tư vấn, không áp đặt cho HS.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Trung cấp nghề trên địa bàn.

***11.5.3. Công tác tư vấn cho học sinh:***

Thực hiện các nhiệm vụ theo Công văn hướng dẫn của Phòng GD&ĐT Diễn Châu về triển khai công tác tác tư vấn tâm lý trong trường phổ thông năm học 2022 - 2023. Chú trọng các công tác sau:

- Thành lập tổ tư vấn học đường.

  - Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp (Giáo viên chủ nhiệm), sinh hoạt dưới cờ (PTĐ).

      - Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho học sinh.

      - Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh.

     - Tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tiếp qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, mạng xã hội, điện thoại và các phương tiện thông tin truyền thông khác.

***11.5.4. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật***

- Triển khai thực hiện theo Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong chương trình các môn học/hoạt động giáo dục.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật năm học 2022-2023.

**12. Công tác đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên và cán bộ quản lý.**

- Tạo điều kiện, động viên đội ngũ tham gia các lớp sau đại học, các lớp quản lí, ngoại ngữ, trung cấp chính trị để nâng cao nhận thức, chuyên môn, tay nghề đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập theo thông tư số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

- Việc triển khai công tác BDTX phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

- Thực hiện bồi dưỡng GV dạy theo Đề án ngoại ngữ 2445; bồi dưỡng CBQL, GV chuẩn bị triến khai mô hình trường THCS tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế; bồi dưỡng năng lưc sử dụng công nghệ thông tin cho GV và CBQL để đáp úng chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

**II. GIẢI PHÁP VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Đổi mới công tác quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.**

1.1. Tăng cường tính tự chủ của nhà trường trong xây dựng KHGD, xây dụng thời khóa biểu dạy học nhằm phát huy thuận lợi, khắc phục các khó khăn của đơn vị; ưu tiên tối đa quyền lợi học tập của HS. Thời khóa biếu dạy học có thể được xây dụng cho cả năm học hoặc tùng học kì để thuận lợi cho việc điều tiết định mức tiết dạy ở tùng khối lớp của các GV trong một số thời điểm nhăm đáp úng yêu cầu chuyên môn trong bố trí dạy học.

1.2. Nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường trong công tác quản lý, quản trị nhà trường, tập trung các nội dung:

* Tiếp tục rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 để bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Trên cơ sở đó tăng cường công tác truyền thông đến phụ huynh. HS, CBQL, GV, NV về chiến lược phát triển nhá trường nói chung và yêu cầu về triển khai CT GDPT 2018 nói riêng.
* Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường trên tất cả mọi hoạt động. Thực hiện tốt kỷ cương, dân chủ cơ sở; công khai, minh bạch việc vận động tài trợ, các khoản thu trong nhà trường.
* Đối mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tiếp cận mô hình quản lí đảm bảo chất lượng giáo dục theo Kế hoạch số 1722/KH-SGD&ĐT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT. Đấy mạnh phân cấp rõ trách nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn và GV ở mỗi đơn vị. Thực hiện cam kết chất lượng giáo dục giữa Hiệu trưởng và GV gắn với điều kiện đảm bảo để thực hiện. Cơ sở thực hiện cam kết là kết quả học tập, rèn luyện cuối năm học 2021-2022 thông qua việc bàn giao chất lượng giáo dục đã cam kết năm học 2022-2023 và phân tích, đề xuất của GV bộ môn.
* Thực hiện đúng quy định, quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn về bổ nhiệm cán bộ, tổ trưởng chuyên môn.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị về triển khai các hoạt động chuyên môn: xây dựng KHGD; thực hiện đoi mới phương pháp dạy học, KTĐG; tố chức các hoạt động giáo dục; bảo quản, khai thác và sử dụng CSVC, TBDH; thực hiện quy chế chuyên môn; dạy thêm, học thêm; công tác lập và sử dụng các loại hồ sơ trong nhà trường...

- Thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện, đề cao sự phối hợp tốt từ tập thể đơn vị, học sinh, phụ huyn hoạc sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động

- Thực hiện đánh giá theo bảng mức lao động và chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.

- Xây dựng mối quan hệ tốt với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường

1.3. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các nội dung: xây dựng KHGD của môn học/HĐGD; nghiên cứu chương trình môn học trong CT GDPT 2018; thực hiện nghiên cứu bài học; phương án/cách thức tồ chức HĐTN, HN; xây dựng các video bài giảng; xây dụng kế hoạch. phương án tổ chức dạy học theo dự án; xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra đối với bài KTĐG định kỳ, xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của HS; thực hiện đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học/HĐGD theo quy định, xây dựng đề thi KSCL để đóng góp cho ngân hàng đề thi của Phòng, Sở.

Các tổ/nhóm chuyên môn tiếp tục căn cứ vào Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH để sắp xếp các bài học thành các chủ đề dạy học đối với các lớp từ lớp 8, 9 theo hướng tiếp cận CT GDPT 2018.

1.4. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lí và dạy học, tăng cường quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo.

* Về hồ sơ chuyên môn: Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Thực hiện tinh giản hồ sơ nhà trường và hồ sơ cá nhân, không tạo áp lực cho CBQL, GV.
* Về sổ theo dõi và đánh giá (sổ gọi tên và ghi điểm) điện tử và học bạ điện tử: Tiếp tục thực hiện theo Công văn 175 l/SGD&ĐT-GDTrH ngày 23/9/2019 của Sở GDĐT.
* Về khai thác, sử dụng phần mềm quản lí giáo án và hướng dẫn kí số các sổ điện tử: Thực hiện theo Công văn số 1769/SGD&ĐT- GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở GDĐT.
* Về xây dựng kho học liệu điện tử: Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo xây dựng các video bài giảng, bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số và các nguồn tài nguyên điện tử khác phục vụ cho hoạt động dạy học.
* Sử dụng các phần mềm trong quản lý nhà trường, quản lý PCGD: thực hiện việc nhập số liệu vào các hệ thống phần mềm quản lý, thống kê dữ liệu chung theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng đảm bảo kịp thời và chính xác.
* Chủ động cung cấp thông tin cho các các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với GDTHCS; tình hình và kết quả triển khai thực hiện CT, SGK mới đối với GDTHCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.
* Khuyến khích đội ngũ GV, NV, CBQL chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ GV, NV, CBQL, các em HS, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**2. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ.**

- Cử giáo viên tham gia bồi dưỡng GV dạy CT GDPT 2018 theo Kế hoạch của Sở GDĐT. Tham gia tập huấn do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức. Tập huấn lại sau khi tập huấn được Bộ, Sở,Phòng GD&ĐT tổ chức

- Tổ chức Hội thi GVCNLG cấp trường, cử GV tham gia Hội thi GVCNLG cấp huyện và chuẩn bị cho Hội thi GVCNLG cấp tỉnh năm học 2022-2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy hiệu quả cuộc vận động: “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Văn hóa công sơ” của ngành.

- Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mới.

- Tăng cường bồi dưỡng năng lực sử dụng CNTT cho CBQL và GV.

- Tố chức tôt việc bồi dưỡng GV và CBQL đối với các mô-đun theo kế hoạch năm học 2022-2023. Tiếp tục triên khai bồi dưỡng GV và CBQL đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Khuyến khích phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm. Có ít nhất 8 GV tham gia viết SKKN cấp trường và có 6-7 SKKN được gửi tham gia dự xét cấp cơ sở, 1 - 2 SKKN dự xét cấp tỉnh.

**3. Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.**

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các nội dung: xây dựng KHGD của môn học/HĐGD; nghiên cứu chương trình môn học trong CT GDPT 2018; tổ chức dạy học theo dự án, phương án/cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; xây dựng các video bài giảng; xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra đối với bài kiểm tra định kỳ, xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của học sinh; thực hiện đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học/HĐGD theo quy định,...

***a. Xây dựng chủ đề, chuyên đề:***

- Giao chỉ tiêu xây dựng cho các tổ, nhóm Chuyên môn nhằm lên kế hoạch thực hiện các chủ đề, chuyên đề trong năm học.

- Đối với chủ đề dạy học: Thực hiện theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT huyện Diễn Châu về xây dựng chủ đề dạy học theo hướng tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề với các hoạt động cơ bản: mở đầu, hình thành kiến thức, luyện tập, vận dụng, tìm tòi mở rộng. Xây dựng khung kế hoạch giáo dục môn học theo từng khối lớp, được trình bày thành bảng các bài học đã được xây dựng sau khi tinh giản nội dung và sắp xếp theo thời gian thực hiện. Mỗi bài học nêu rõ tên và mạch nội dung kiến thức, yêu cầu cần đạt, thời lượng dạy học, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng nội dung. Nội dung xây dựng và tên chủ đề được thể hiện trong biên bản sinh hoạt nhóm CM và trong phân phối chương trình và phải được Hiệu trưởng phê duyệt và chỉ đạo thực hiện. Các nhóm CM hoàn thành việc xây dựng chủ đề dạy học trước ngày 03/9/2022.

- Đối với chuyên đề: Ngoài việc tham gia các chuyên đề của Phòng GD và cụm chuyên môn tổ chức, mỗi tổ cần tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học, tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc khi thực hiện chương trình GDTP 2018.

***b. Nghiên cứu bài học:***

Nghiên cứu bài học gắn với việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bài dạy khi dạy học, giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn khi triển khai thực hiện CT GDPT 2018. Năm học 2022-2023, mỗi môn học thực hiện nghiên cứu ít nhất 4 bài học/năm thực hiện đối với khối lớp 6,7.

***c. Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường: thực hiện theo cụm trường theo thời gian quy định.***

Tăng cường tổ chức các hoạt động chuyên môn theo cụm trường/huyện về các nội dung liên quan đến triển khai thực hiện CT GDPT 2018.

**4. Đẩy mạnh việc đổi mới PPDH, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá**

***4.1. Phương pháp dạy học:***

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng của chương trình GDPT mới. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua các hoạt động giúp học sinh khám phá điều chưa biết

+ Dạy học sát đối tượng

+ Chú trọng rèn cho học sinh phương pháp tự học, đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin.

+ Tăng cường hoạt động nhóm

+ Tăng cường sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, khai thác sử dụng thiết bị dạy học và học liệu, phương án KTĐG trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho HS tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình.

Đối với các bài giảng trực tuyến, để đảm bảo hiệu quả, bên cạnh lựa chọn nội dung phù hợp, GV cần thiết kế bài dạy đảm bảo phù hợp nội dung đã chọn, rõ các nhiệm vụ học tập của HS, phát huy khả năng tự học cho HS, đảm bảo sự tương tác trong quá trình dạy học. Nhiệm vụ giao cho HS cần rõ yêu cầu, cách thức thực hiện, sản phẩm, kết quả phải đạt được. Trong mỗi bài dạy, GV cần dành thời gian để giao nhiệm vụ học tập cho HS để phục vụ cho bài học tiếp theo.

+ Tổ chức dạy học theo dự án, theo phương thức giáo dục STEM:

- Trong năm học 2022- 2023, yêu cầu mỗi môn học Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ xây dựng ít nhất 01 bài học theo chủ đề STEM (bài học STEM), thống nhất thực hiện đối với các khối lớp thực hiện CT GDPT 2018. Các bài học STEM được tính thay thế cho việc dạy học chủ đề/một số nội dung cùa chủ đề có liên quan. Ngoài dạy học theo các bài học STEM, nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật cho HS để các em được thể hiện ý tưởng của mình. Tổ chức thực hiện kế hoạch “Ngày hội STEM cấp trường” *(Có kế hoạch kèm theo)*

*-* Ngoài tổ chức dạy học theo bài học STEM, nhà trường chỉ đạo triển khai dạy học theo dự án. Năm học 2022-2023, yêu cầu mỗi tổ thực hiện ít nhất 01 dự án ở mỗi môn học. Đối với tổ khoa học xã hội có thể thực hiện dạy học theo dự án, dạy học gắn liền với thực tiễn theo các hình thức khác.

+ Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học:

Xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG trên hệ thống LMS E-learning; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG, đặc biệt là bài giảng, bài KTĐG trực tuyến; xây dựng các bài học điện tử để giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học: đọc sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Sử dụng các video bài giảng trên truyền hình đã được Sở, Bộ xây dựng để hướng dẫn HS tự học.

+ Yêu cầu sự thống nhất trong thực hiện chủ đề: giữa giáo án, lịch báo giảng, sổ đầu bài phải thể hiện được sự nhất quán khi thực hiện chủ đề.

+ Đối mới cách kiểm tra đánh giá chất lượng tiết dạy của giáo viên, tập trung đánh giá cao các tiết dạy phát huy tính sáng tạo, tích cực, tự học, khơi gợi khả năng tự học cho học sinh và phát huy tiết học tối đa hiệu quả của thiết bị dạy học.

+ Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động trong việc xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học; sinh hoạt chuyên đề trao đổi, thảo luận về các chủ đề kế hoạch dạy học, tổ chức thực hiện chương trình, nội dung dạy học; rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình dạy học; xây dựng ma trận để kiểm tra, xây dựng quy định thời gian kiểm tra và trả bài kiểm tra...

+ Tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường. Các nhóm chuyên môn của trường thể hiện rõ vai trò tiên phong, tích cực gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ do chuyên môn cụm phân công.

+ Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học, đưa tiêu chí sử dụng đồ dùng dạy học để đánh giá xếp loại tiết dạy từng giáo viên. Thường xuyên kiểm tra, cập nhập việc sử dụng thiết bị dạy học của từng giáo viên.

***4.2. Hình thức tổ chức dạy học:***

Tăng cường các hình thức dạy học tại di sản, trang trại, công xưởng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Nội dung dạy học gắn với thực tiễn được thể hiện trong KHGD môn học dưới hình thức thực hành, trải nghiệm trong môn học hoặc được thiết kế thành các HĐGD không tổ chức trong lớp học.

- Tổ chức các câu lạc bộ, các hoạt động ngoài giờ chính khóa.

- Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho học sinh học tập ở trường, ở nhà.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo

- Dạy tại di sản văn hóa, tại cơ sở SXKD ít nhất 1 lần/năm đối với các môn Lịch sử, Địa lí, Hoạt động TN-HN.

- Tổ chức các câu lạc bộ, ngoại khóa thực sự hỗ trợ có hiệu quả cho chất lượng dạy và học.

- Duy trì trong suốt cả năm học các CLB: CLB Tiếng Anh; CLB Em yêu Hóa học, CLB Lịch sử.

***4.3. Kiểm tra đánh giá:***

Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS theo kế hoạch đã được xây dựng theo quy định của Bộ GDĐT. Đối với lóp 6, lóp 7 thực hiện theo Thông tư sô 22/2021/TT-BGDĐT; đối với các lóp còn lại thực hiện theo Thông tư sổ 58/2011/TT- BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; đối với KTĐG trực tuyến, thực hiện theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT.

* Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6, lớp 7:

+ Môn KHTN: KTĐG thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch; GV dạy chủ đề khoa học nào sẽ thực hiện KTĐG cho chủ đề khoa học đó; nhóm chuyên môn thống nhất số lần KTĐG thường xuyên tối thiểu đối với mồi chủ đề khoa học trong mỗi học kì để đảm bảo đủ số lần KTĐG được quy định cho môn học. Về KTĐG định kì: Bài KTĐG định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm KTĐG.

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm KTĐG thường xuyên trong một học kì; bài KTĐG định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm KTĐG.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật. Việc KTĐG thường xuyên, định kỳ được thực hiện độc lập cho từng môn; số lần KTĐG, hình thức, thời lượng KTĐG của tùng môn thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, áp dụng đối với môn học đánh giá bằng nhận xét, có thời lượng dạy học 35 tiết/tuần/năm. Kết quả KTĐG thường xuyên, định kì từng môn được ghi vào sổ theo dõi và đánh giá HS của GV; kết quả KTĐG môn Nghệ thuật được ghi trong sổ theo dõi và đánh giá HS theo lớp. Kết quả KTĐG thường xuyên: Mỗi môn (Âm nhạc/Mỹ thuật) có 01 lần ĐGTX/học sinh. GV chọn 01 bài ĐGTX có kết quả tốt nhất để ghi vào sổ cho HS. Kết quả KTĐG định kì môn Nghệ thuật là kêt quả tổng hợp bài ĐGĐK của 2 môn theo quy định: đánh giá mức “Đạt” khi cả 2 môn đều có kết quả ĐGĐK được đánh giá mức “Đạt”; đánh giá ở mức “Chưa đạt” cho các trường hợp còn lại.

- Đối với Nội dung giáo dục địa phương: GV được phân công dạy học nội dung nào sẽ thực hiện KTĐG thường xuyên đối với nội dung đó. Khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

* Đối với HĐTN, HN: Các giáo viên chủ nhiệm phụ trách HĐTN, HN thực hiện KTĐG học sinh theo quy định tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, với các nhiệm vụ: Xây dụng kế hoạch KTĐG; xây dựng nội dung đánh giá các bài kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kì; tiêu chí đánh giá. Bài KTĐG nên thiết kế theo hướng bài thực hành để đánh giá được các hoạt động của học sinh *(thực hiện, thể hiện, ứng xử, xây dựng, đề xuất...),*
* Đối với môn Ngữ văn, thực hiện KTĐG theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đổi với khối lóp 6, lớp 7; khuyến khích giáo viên vận dụng KTĐG theo Công văn này đổi với khối lớp 8, 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho HS tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hưóng tới đánh giá phẩm chất và năng lực HS, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.
* Hạn chế KTĐG những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về năng lực hoặc chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình. Đối với các môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông.
* Việc đánh giá học sinh cần kết hợp đánh giá quá trình (quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập trong và ngoài lớp học) và đánh giá thời điểm (đánh giá TX và ĐGĐK) để ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong học kỳ và cả năm học.
* Thực hiện có hiệu quả các phương pháp KTĐG, sử dụng ma trận và đặc tả của đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phấm chất và năng lực HS; tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Khuyến khích các đơn vị chỉ đạo triển khai đánh giá kết quả học tập của HS qua dự án học tập.

+ Đối với KTĐG thường xuyên: Đa dạng hình thức và tăng số lần KTĐG thường xuyên để đánh giá được quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Tăng cường các hình thức KTĐG thường xuyên như: thông qua thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập của HS. Thực hiện vào sổ theo dõi, đánh giá HS đúng số lần (đối với môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét) hoặc số điểm đánh giá (đối với môn học kết hợp đánh giá bằng nhận xét và cho điểm) được quy định, theo hướng ghi nhận sự tiến bộ HS, đảm bảo phân bố số lần đánh giá hoặc số điểm đánh giá phù họp với số chủ đề/bài học theo KHGD.

+ Đối với bài KTĐG định kì theo hình thức bài kiêm tra viết đổi với các môn học được đánh giá theo điểm số: Tổ/nhóm chuyên môn phải xây dựng ma trận đề KTĐG và đặc tả của đề kiếm tra. GV phải căn cứ vào ma trận đề thi, đặc tả của đề kiểm tra để biên soạn câu hỏi cho đề kiểm tra đảm bảo đánh giá đúng yêu cầu cần đạt, công bằng đối với HS.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của HS phai được xây dụng tiêu chí đánh giá. Cách xây dựng tiêu chí đánh giá theo Công văn số 1864/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT. Đối với các môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù họp với đặc thù môn học/HĐGD.

- Xây dựng kế hoạch tiến hành các bài KT thường xuyên và định kỳ, thực hiện đúng theo quy định

* Tổ chức kiểm tra cuối kỳ, cuối năm một số môn học có tính thống nhất chung để nắm chất lượng dạy học đến từng lớp nhằm có giải pháp để chỉ đạo trong quá trình tổ chức dạy học; chuẩn bị để tham gia kì khảo sát chất lượng toàn tỉnh đối với HS lớp 9 năm học 2022-2023 do Sở tổ chức.

- Xây dựng ngân hàng đề; xây dựng quy chế trong KTĐG trực tuyến đối với GV và HS và các giải pháp khác về công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện nhà trường nhằm bảo đảm đánh giá đúng năng lực của HS, công bằng, khách quan –

- Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho từng môn, lớp, thống nhất hình thức kiểm tra, ma trận đề kiểm tra, số bài kiểm tra. Trong bài kiểm tra, giáo viên chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành.

- Khi chấm bài kiểm tra cần có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của HS.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh

- Lịch trả bài: Bài kiểm tra 1 tiết chậm nhất sau 2 tuần thực hiện kiểm tra. Bài kiểm tra 15 phút chậm nhất sau 1 tuần thực hiện kiểm tra

- BGH quy định cụ thể việc kiểm tra sổ điểm Vnedu:

+ KT định kỳ: vào ngày mùng 1 đến mùng 5 hàng tháng

+ KT đột xuất: căn cứ vào kế hoạch các bài kiểm tra để KT điểm số.

**5. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học liệu.**

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch 305/KH-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án đảm bảo CSVC cho CTGD mầm non và GDPT đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

***\* Công tác quản lý, bảo quản, vệ sinh thiết và tăng cường bị dạy học***

***+ Công tác quản lý:***

***-*** Lập sổ thiết bị giáo dục.

- Lên kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học theo phân phối chương trình: Ngay từ đầu năm nhà trường đã triển khai đến các tổ chuyên môn *“Sổ kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học*” theo từng khối, từng môn.

- Cán bộ phụ trách thiết bị chuẩn bị sẵn đồ dùng, dụng cụ, hóa chất thực hành,…. Giáo viên bộ môn nhận đồ dùng và kí mượn vào sổ “ Sổ theo dõi sử dụng thiết bị dạy học”.

- Khi sử dụng xong giáo viên mang đồ dùng đến xác nhận tình trạng thiết bị và kí trả. Cán bộ phụ trách có trách nhiệm làm sạch và bảo quản các thiết bị sau khi đã sử dụng.

- Các thiết bị dạy học được kiểm kê theo định kỳ 2 lần/1năm (vào cuối học kỳ I và cuối học kỳ II). Để nhân viên phụ trách ĐDDH biết được số lượng thiết bị sau một học kỳ, sau một năm học; biết được những thiết bị nào đã bị hư hỏng, thiết bị nào còn thiếu.

- Qua việc kiểm kê theo định kỳ nhân viên phụ trách ĐDDH sẽ lập ra danh sách các thiết bị hư hỏng để thanh lý kịp thời. Từ đó, vừa tạo được không gian thoáng mát vừa có thêm diện tích để xếp đặt các thiết bị mới.

\* ***Công tác bảo quản, vệ sinh thiết và tăng cường bị dạy học***

* Bố trí đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn, hệ thống tủ, giá, kệ để sắp xêp TBDH một cách khoa học, đúng quy định; xây dựng quy chế bảo quản, sử dụng TBDH và tố chức thực hiện nghiêm túc quy chế trong quá trình sử dụng TBDH, đặc biệt là những thiết bị dễ xảy ra cháy, nổ, độc hại (hóa chất, vật dễ cháy nổ), để bảo đảm an toàn cho GV, HS trong quá trình sử dụng; lập hệ thống sổ sách quản lý, theo dõi việc sử dụng TBDH đã trang bị trong các CSGD.

- Theo quy định vệ sinh phòng ĐDDH 2 lần/1 tuần vào các ngày thứ 2 và thứ 5 hàng tuần.

Cụ thể, nhân viên phụ trách phòng đồ dùng cùng lao công làm các công việc như sau: Quét dọn; lau bụi bám trên các đồ dùng, dụng cụ, tranh ảnh, …; thau rửa các dụng cụ, ống nghiệm thực hành.

- Chuẩn bị sẵn các vật che phủ, phương tiện chống ẩm đề phòng mưa bão hắt nước vào đồ dùng, dụng cụ, hóa chất. Đề phòng hỏa hoạn, đề phòng côn trùng gây hại.

- Tổ chức phong trào tự làm TBDH để bổ sung, cải tiến, sửa chữa nhằm phát huy hiệu quả sử dụng TBDH đã được trang bị, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng nội quy cụ thể cho từng phòng thiết bị đồ dùng và phòng chức năng.

- Công tác kiểm tra giám sát việc sử dụng trang thiết bị đồ dùng dạy học: Ban giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra tần suất và hiệu quả việc sử dụng thiết bị dạy học.

- Về cơ sở vật chất: Tăng cường công tác tham mưu với lãnh đạo địa phương để tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, đáp ứng việc dạy và học 1ca .

- Tăng cường công tác vận động tài trợ giáo dục, huy động các mạnh thường quân đóng góp để xây dụng các hạng mục cần thiết phục vụ công tác dạy học.

***\* Tạo điều kiện đế nhân viên thiết bị, thí nghiệm được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.***

**6. Công tác an ninh trường học và y tế học đường:**

*a. An ninh trường học*

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong học sinh. Tăng cường công tác phối hợp quản lý, không để học sinh tham gia tụ tập đông người, gây rối trật tự công cộng.

- Quán triệt, thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và sử dụng pháo nổ. Giáo dục, tuyên truyền mạnh mẽ trong học sinh về việc thực hiện Luật Giao thông đường bộ; phối hợp ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp học sinh vi phạm (điều khiển xe máy không có giấy phép lái xe, điều khiển xe đạp điện, chở quá số người quy định, uống rượu, bia trước khi lái xe, không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy tham gia giao thông, tham gia hoặc cổ vũ đua xe trái phép,… ).

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác giáo dục đạo đức, lối sống, nắm bắt và định hướng tư tưởng chính trị của công chức, viên chức, học sinh; đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội. Phát huy vai trò của Đội thiếu niên  trong các hoạt động ngoại khóa, tạo sân chơi lành mạnh để giáo dục lý tưởng, truyền thống đạo đức cho học sinh. Tăng cường tuyên truyền định hướng cho học sinh nhận thức được mặt trái của trò chơi điện tử trực tuyến (game online) và các loại phim ảnh có nội dung xấu.

- Giáo dục, tuyên truyền nâng cao ý thức về tác hại, sự ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội của tệ nạn xã hội như: ma túy, mại dâm, cờ bạc,…

- Tổ chức tốt công tác trực ban, bảo vệ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường. Trường hợp đồng với 02 nhân viên bảo vệ phụ trách ở 2 điểm trường, bố trí trực trường 24/24 giờ trong ngày. Hàng ngày, nhân viên bảo vệ ghi chép tình hình nhà trường vào sổ trực. Khi có vấn đề bất thường phải báo cáo với lãnh đạo trường tìm biện pháp giải quyết.

- Tăng cường các biện pháp phối hợp với chính quyền, đoàn thể tại địa phương và gia đình học sinh nhằm ngăn chặn tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học đặc biệt là các vụ việc học sinh dùng hung khí đánh nhau, học sinh nữ đánh nhau hội đồng, quay phim, đưa lên mạng internet.

- Phối hợp, tổ chức để học sinh được tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh; tổ chức thăm hỏi, động viên, chúc tết gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công; có hình thức hỗ trợ, động viên cán bộ, nhà giáo, học sinh có hoàn cảnh gia đình khăn nhân dịp tết Âm lịch.

- Phối  hợp chặt chẽ với công an trong công tác bảo đảm An ninh trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Nhà trường chủ động  phối hợp với công an địa phương  xây dựng  kế hoạch, nắm bắt thông tin, xử lý tình huống An ninh trường học liên quan, kiến nghị với chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề  phức tạp về An ninh trường học khu vực xung quanh trường học.

*b. Y tế học đường:*

- Cán bộ phụ trách y tế trường học xây dựng kế hoạch hoạt động năm học

- Có kế hoạch mua sắm, bổ sung thuốc men, thiết bị y tế phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

- Lập sổ theo dõi sức khỏe học sinh

- Kết hợp với Trạm Y tế xã Diễn Nguyên và Diễn Thái tổ chức thăm khám, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh các khối lớp

- Phối kết hợp với trạm y tế phường làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Kết hợp với trung tâm y tế tổ chức các buổi tuyên truyền về sức khỏe sinh sản vị thành niên.

- Có kế hoạch cụ thể trong việc phòng chống các loại dịch bệnh theo mùa.

- Có các hình thức hợp lý tuyên truyền cho công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống đuối nước,...

**D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Giám hiệu:**

***a. Đối với Hiệu trưởng:***

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng kế hoạch tổ chức dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh tăng cường, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống...

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và các Ban trong trường học.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

***b. Đối với Phó Hiệu trưởng:***

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục: Phần mềm CSDL ngành, Phổ cập giáo dục, Vnedu, Bồi dưỡng thường xuyên, …

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; Lập thời khóa biểu dạy học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Cùng với Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hằng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ trong năm học.

**2. Đối với Công đoàn:**

- Tổ chức các hoạt động ván hóa, văn nghệ, TDTT, tạo các sân chơi nhằm động viên, khích lệ cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường thực hiện tốt công tác chuyên môn.

**3. Đối với Tổng phụ trách Đội:**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên, phối hợp tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

**4. Đối với Cán bộ Thư viện, thiết bị:**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Kết hợp với công tác Đội tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày hội đọc sách, thi kể chuyện theo sách...

**5. Đối với giáo viên:**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Phối hợp Tổng phụ trách Đội, Hội phụ huynh tham gia các hoạt động trải nghiệm.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề do các cấp tổ chức.

**E. DỰ KIẾN LỊCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG**

| **Thời gian** | **Nội dung công tác** | **Phân công thực hiện** | **Điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- |
| **8/2022** | Tham dự các lớp bồi dưỡng chính trị hè, chuyên môn, Tập huấn chương trình GDPT 2018… | BGH + GV, NV |  |
| Ổn định nhân sự, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học. | BGH + tổ trưởng CM |  |
| Hoàn tất các báo cáo số liệu đầu năm | BGH ; NV |  |
| Phân công giáo viên điều tra PCGD năm 2022. | GV, NV |  |
| **9/2022** | Ngày 5/9/2022: Khai giảng năm học mới. | Toàn trường |  |
| Hội nghị tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 | BGH, TT, TPCM |  |
| Thi GVCNG cấp huyện | BGH, Tổ CM, GVCN lớp |  |
| Hoàn tất các kế hoạch năm học (trường, tổ, nhóm).  Duyệt kế hoạch cá nhân, tổ. | BGH + tổ trưởng CM |  |
| Bồi dưỡng chọn đội tuyển dự thi HSG cấp trường, cấp huyện khối 9 | BGH + tổ trưởng CM + GV BD |  |
| Tập huấn dạy chéo môn | BGH + GV |  |
| Hội nghị tổ chuyên môn | TT CM, GV |  |
| Họp Hội đồng chuyên môn cấp huyện | Thành viên Hội đồng CM |  |
| **10/2022** | Hội nghị VC, NLĐ năm học 2022 -2023 | CB, GV, NV |  |
| Đại hội Liên Đội | BGH, TPT, các chi đội |  |
| Báo cáo Phân công chuyên môn; Thời khóa biểu; Kế hoạch chương trình dạy học | BGH, NV |  |
| Tổ chức làm đề án KHKT. | Tổ KHXH, HS |  |
| Tổ chức phát động tuần lễ học tập suốt đời năm 2022. | BGH + TPT + GV + HS |  |
| - Thi chọn HSG cấp trường lớp 9 vòng 1,2;  - Nạp danh sách đăng kí thi HSG huyện lớp 9 | BGH, HS dự thi; GVBG |  |
| **10/2022** | Triển khai nhiệm vụ hoạt động của TTHTCĐ | BGH, GV phụ trách |  |
| Xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm; Chương trình GDKNS; Triển khai dạy thêm, học thêm; | BGH, GV, NV kế toán |  |
| Tổ chức cuộc thi KHKT năm học 2022-2023 cấp trường cho học sinh lớp 8, 9 | BGH, GVBD, HS |  |
| Nạp đăng kí tên đề tài SKKN cấp cơ sở | BGH, GV, HS |  |
| Nạp bản đăng kí thi đua, cam kết, kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học 2022-2023. | BGH, VP |  |
| Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 20/10; Triển khai chủ đề 1 chương trình GDKNS | BGH + TPT + GV + HS và Diễn giả |  |
| **Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 1** | Ban kiểm tra nội bộ |  |
| **11/2022** | Tiếp tục BDHSG các cấp; Thi HSG huyện lớp 9 | BGH, GVBD, HS |  |
| Hoàn thành nhập dữ liệu PCGD và báo cáo các biểu mẫu thống kê PCGD năm 2022 | Ban PCGD |  |
| Thi Văn nghệ, vẽ tranh, làm thiệp chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. | BGH, GV, HS |  |
| Thi KHKT năm học 2022-2023 cấp huyện | BGH + GVHD, HS |  |
| **12/2022** | Thi HSG lớp 8 cấp trường vòng 1 (Dự kiến) | BGH, GVBD, HS dự thi |  |
| Tổ chức “Câu lạc bộ Lịch sử” nhân ngày [Thành lập Quân đội nhân Việt Nam 22/12.](https://www.uel.edu.vn/tin-tuc/lich-su-y-nghia-ngay-thanh-lap-quan-doi-nhan-viet-nam-22-12) Mời cựu chiến binh xã về nói chuyện về lịch sử và truyền thống nhân ngày 22/12. | BGH, TPT, tổ KHXH |  |
| Học sinh dự thi chọn đội tuyển dự thi HSG tỉnh lớp 9 lần 1,2 | BGH, GVBD, HS dự thi |  |
|  | Khảo sát chất lượng cuối học kỳ I lớp 9 theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT | BGH, GV, HS lớp 9 |  |
| Triển khai chủ đề 2 chương trình GDKNS | BGH + TPT + GV + HS và Diễn giả. |  |
| **Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 2** | Ban kiểm tra nội bộ |  |
| Tổ chức kiểm tra chất lượng cuối học kì I | BGH, GV, NV, HS |  |
| Sơ kết học kì I. Hoàn tất các báo cáo HKI gửi PGD, | BGH + tổ CM |  |
| **1+2/2023** | **Kết thúc học kì I trước ngày 15/01/2023; Thực hiện chương trình Học kì II (*Bắt đầu từ 16/01/2023 đến trước ngày 25/5/2023, Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023*)** |  |  |
| **02/2023** | Thi HSG lớp 8 cấp trường vòng 2 (Dự kiến);  Thi HSG lớp 8 cấp huyện;  Thi HSG tỉnh lớp 9 | BGH, GVBD, HS dự thi |  |
| Tổ chức hội Xuân 2023 | BGH + Liên đội + Chi đoàn + GVCN |  |
| **03/2023** | - Sinh hoạt chuyên môn cụm trường | CB, GV |  |
| - Hội thi Tin học trẻ, Toán tuổi thơ cấp huyện | GB và HS dự thi |  |
| Hoạt động ngày 8/3 và 26/3 | BGH, nữ công, Đoàn TN |  |
| Triển khai chủ đề 3 chương trình GDKNS | BGH + TPT + GV + HS toàn trường và chuyên gia |  |
| - Tổ chức Câu lạc bộ Tiếng Anh cấp trường/ Thi rung chuông vàng | BGH, GV, HS |  |
|  | - Tổ chức “Ngày hội STEM cấp trường” | Toàn trường |  |
| **Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 3 (Dự kiến)** | Ban KTNB |  |
| **04/2023** | - Khảo sát chất lượng các môn văn hóa khối 9 theo kế hoạch Phòng, Sở | BGH , GV, HS lớp 9 |  |
| Nghiệm thu sáng kiến kinh nghiệm cấp trường. Nạp SKKN dự xét SKKN cấp cơ sở. | BGH , TTCM, GV, VP |  |
| Tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 | BGH, GV dạy ôn, HS lớp 9 |  |
| Thi thử tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 lần 1 | HS |  |
| Tham gia Giao lưu Olympic Tiếng Anh cấp huyện; ngày hội STEM cấp huyện | BGH, GV, HS |  |
|  | Tổ chức thăm qua ngoại khóa cho học sinh giỏi các cấp. | BGH + GVCN + HS 6,7;8;9 |  |
| **05/2023** | Triển khai chủ đề 4 chương trình GDKNS | BGH + TPT + GV + HS toàn trường và chuyên gia |  |
| Tổ chức khảo sát chất lượng cuối năm các lớp 6,7,8 | BGH, GV, HS |  |
| Thi thử tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 lần 2 (Dự kiến) | BGH, GV, HS |  |
| hoàn thành chương trình năm học: Trước ngày 25/5/2023, ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2023  -Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước 25/5/2023 | BGH, GV, HS |  |
| **Kiểm tra hồ sơ các tổ chức, cá nhân lần 4** | Ban KTNB |  |
| Làm hồ sơ đăng kí dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024. | BGH, GVCN lớp 9, VP |  |
| Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho học sinh lớp 9 | HT |  |
| **06/2023** | Thực hiện đánh giá chuẩn HT, PHT, GV; Xếp loại viên chức; Xét thi đua cuối năm. | BGH, TCM, HĐ thi đua |  |
| Ôn thi vào THPT. Thi tuyển sinh lớp 10 | BGH, GV ôn thi, HS, VP |  |
| Kiểm kê, bàn giao CSVC; Kiểm tra tài chính năm học. | BGH, Ban CSVC, Thanh tra ND, Bộ phận tài vụ |  |
| **07, 08/2023** | Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 trước 15/8/2023 | BGH, Hội đồng TS, VP |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT;  - Ban giám hiệu;  - Các tổ CM;  - Lưu: VT, HT | **P. HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Văn Chung** |

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….…

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Hiền**

**HIỆU TRƯỞNG**